

Cần Thơ, ngày 28 tháng 10 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ
Về việc Cung cấp vật tư y tế, thiết bị y tế tại nhà thuốc Bệnh viện

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 07/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ về quản lý trang thiết bị y tế;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: **Cung cấp vật tư y tế, thiết bị y tế tại nhà thuốc Bệnh viện**, với nội dung như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Phụ sản Thành phố Cần Thơ
- Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá: Phòng Hành chính Quản trị, Số điện thoại: 0292.6518125.
- Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp tại địa chỉ số 106 CMT8, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Địa chỉ Email: nhathuocbvpsct106@gmail.com nhận file mềm excel và bản scan. Tiêu đề mail ghi rõ báo giá Gói thầu Cung cấp vật tư y tế, thiết bị y tế tại nhà thuốc Bệnh viện _Tên Công ty báo giá.

4. Nội dung ghi ngoài bì thư báo giá: **Gói thầu Cung cấp vật tư y tế, thiết bị y tế tại nhà thuốc Bệnh viện.**

5. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2024 đến trước 7h00 ngày 07 tháng 11 năm 2024. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

6. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 180 ngày, kể từ ngày 07 tháng 11 năm 2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục yêu cầu báo giá: Danh mục yêu cầu báo giá đính kèm phụ lục.

- Vật tư y tế: 99 mặt hàng

- Thiết bị y tế: 22 mặt hàng

* Về giá: Giá theo thị trường, đã bao gồm thuế VAT và các chi phí liên quan.

2. Địa điểm cung cấp: Hàng hóa được giao nhận tại Bệnh viện Phụ sản TP. Cần Thơ, địa chỉ số 106 CMT8, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.

Handwritten signature

3. Các thông tin khác (nếu có)././

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV, Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.
- Lưu Hồ sơ: Phòng TCKT, Khoa Dược.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thụy Thúy Ái





DANH MỤC MUA SẴM THIẾT BỊ Y TẾ

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
1	Cồn 70 độ	Ethanol, nước, xanh methylene (nếu có màu)		Dung dịch, chai 60ml, thùng 100 chai	Chai	Châu Á	1,500
2	Cồn 90 độ	Ethanol 96%, nước tinh khiết	Ethanol 96%: 93,4 ml; nước tinh khiết vừa đủ 100ml	Dung dịch, chai 60ml	Chai	Châu Á	200
3	Dán say tàu xe	Menthol, các tinh chất: tràm, quế, cam thảo, gừng, sả, oải hương, tinh dầu thơm, keo hot melt, vải không dệt, film.		Miếng dán, lốc 10 hộp	Hộp	Châu Á	600
4	Dung dịch thực trực tràng	Monobasic Natri phosphat monohydrat; Dibasic Natri phosphat heptahydrat Tá dược: dinatri edetat, benzalkonium chloride, nước tinh khiết	21,41g 7,8g	Dung dịch, Hộp 1 chai x 133ml	Hộp	Châu Á	1,500



Handwritten signature

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
5	Gel bôi sinh dục, điều trị hỗ trợ sùi mào gà-mụn cóc sinh dục do HPV	Hyaluronic acid niosomes, β-glucan niosomes, Centella asiatica phytosome (chiết xuất cây rau má), Coriolus Versicolor (chiết xuất nấm vân chi), Chiết xuất cây Neem, BioEcolia®- alphaoligoglucan, Aloevera (chiết xuất cây nha đam)		Dung tích: 30ml, Hộp 1 tuýp 30 ml	Tuýp	Châu Âu	1,500
6	Gel bôi trĩ	Chiết xuất cây đậu chổi, chiết xuất hạt dẻ ngựa, Chiết xuất rau má Chiết xuất cúc kim tiền, chiết xuất lô hội, Acid Hyaluronic		Gel bôi trĩ, Hộp 1 tuýp 20ml	Tuýp	G7	120
7	Gel bơm âm đạo hỗ trợ dưỡng âm	Polycarbophil , Carbomer 974p, Mineral Oil	Polycarbophil ≥ 2.00%, Carbomer 974p ≥ 4.2%, Mineral Oil ≥ 12.90%	Hộp 6 tuýp 6.5g	Tuýp	Châu Âu	700

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
8	Gel bơm âm đạo hỗ trợ điều trị HPV	Hyaluronic acid niosomes, β -glucan niosomes, Centella asiatica phytosome (chiết xuất cây rau má), Coriolus Versicolor (chiết xuất nấm vân chi), Chiết xuất cây Neem, BioEcolia®- alpha-oligoglucan, Aloevera (chiết xuất cây nha đam)		Hộp 7 tuýp gel 5ml	Tuýp	Châu Âu	6,000
9	Gel bơm âm đạo hỗ trợ điều trị viêm âm đạo	Acid Lactic , Glycogen	Acid Lactic $\geq$ 4.50%, Glycogen $\geq$ 0.10%	Hộp 7 tuýp gel 5ml	Tuýp	Châu Âu	800
10	Gel tắm, sát khuẩn tay	Chlorhexidine Gluconate	2% kl/tt	Gel, Chai 100ml	Chai	Châu Á	1,000
11	Hỗ trợ nhuận tràng	Macrogol 3350	6.65g	Bột pha hỗn dịch điều trị táo bón, Hộp 20 gói	Gói	G7	1,000

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
12	Hỗ trợ nhuận tràng	Polyethylene Glycol 3350	6.563g Polyethylene Glycol 3350 (PEG 3350)	Hỗn dịch, Hộp 30 gói	Gói	Châu Á	2,000
13	Kem bôi mờ sẹo	Cyclopentasiloxane và Dimethicone/Vinyl Dimethicone Crosspolymer, Cyclopentasiloxane, Isononyl Isononanoate, Cetyl PEG/PPG-10/1 Dimethicone, Dimethicone, Nước, Ascorbyl Tetraisopalmitate, Tocopheryl acetate, Glycosaminoglycans.	Tuýp 10g	Hộp 1 Tuýp 10g, gel mờ sẹo	Hộp	Châu Á	100
14	Nước muối sinh lý	Natri clorid 0.9%	Natri clorid 0.9%	Dung dịch, Chai 500ml, Thùng 24 chai	Chai	Châu Á	1,400
15	Nước muối sinh lý có chứa Nano bạc	Natri clorid 0.9% có chứa Nano Bạc	Natri clorid 0.9%	Dung dịch Nhỏ mắt, chai 10 ml, 1 lốc 10 chai	Chai	Châu Á	7,000

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
16	Nước muối sinh lý xịt mũi	Natri clorid 0.9%	Natriclorid 0,9%	Dung dịch Natriclorid 0,9%, đóng chai xịt, thùng 100 chai	Chai	Châu Á	100
17	Oxy già	Nước, axit benzoic, ethanol, hydrogen peroxide		Dung dịch, chai 60ml, thùng 100 chai	Chai	Châu Á	50
18	Viên đặt âm đạo	Clindamycin, Clotrimazole B.P	100 mg 200 mg	Viên nang mềm, hộp 1 vỉ x 7 viên	Viên	Châu Á	1,200
19	Viên đặt âm đạo	Chlorhexidine dihydrochloride; Hyaluronic Acid; Bromelain; Vitamin E	0.5%; 0.5%; 0.0006%; 0.5%	Đặt âm đạo, Hộp 10 viên đặt	Hộp	Châu Á	6,500
20	Viên đặt âm đạo	Chlohexidin, Acid Hyaluronic (dạng muối Natri) Vitamin E, chiết xuất Lô hội, Acid Lactic, Keo ong	Chlohexidin 0.5%	Viên đặt âm đạo, Hộp 1 vỉ x 7 viên	Viên	G7	2,500



Handwritten signature

STT	Tên hàng hóa/ VTYT	Thành phần	Nồng độ/ Hàm lượng	Dạng bào chế- Quy cách	Đơn vị tính	Xuất xứ	Số lượng
21	Viên đặt hậu môn trực tràng hỗ trợ điều trị trĩ	Chiết xuất cây đậu chổi, chiết xuất hạt dẻ ngựa, Chiết xuất lá cây phỉ, Vitamin E, Chiết xuất lô hội, Acid Hyaluronic		Viên đặt hậu môn trực tràng cho trĩ, Hộp 2 vỉ x 7 viên	Viên	G7	150
22	Xịt âm đạo hỗ trợ điều trị HPV	Ozoile® (Stable Ozonides với Vitamin E acetate), Glycyrrhetic Acid, Dầu lá trà trà (Melaleuca Alternifolia)		Hộp x 1 Chai xịt 20ml	Chai	G7	200

Tổng cộng: 22 khoản



DANH MỤC MUA SẴM VẬT TƯ Y TẾ

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
1	Áo làm lạnh sơ sinh tương thích máy trao đổi thân nhiệt Criticol	Áo dùng 1 lần cho trẻ sơ sinh tương thích với hệ thống điều trị hạ thân nhiệt của bệnh viện (Model: CritiCool) Bao phủ 80% bề mặt cơ thể bệnh nhân Kích thước bệnh nhân: 2,5-4 Kg Chiều dài x chiều rộng của áo 0,660m x 0,465m Tốc độ dòng chảy: 1.2 lít/phút Chất liệu: Polypropylene không dệt	Cái	01 cái/ gói	G7	120
2	Bao tóc xếp tiệt trùng	Nón xếp. Chất liệu: vải không dệt PP, thun đôi. Chiều dài khi kéo giãn 53 cm. Tiệt trùng. 1 cái/ gói.	Cái	1 cái/ gói, gói 100 cái	Châu Á	12.000
3	Băng Cá Nhân	Miếng băng dính có gạc vô trùng đóng kín đóng hộp 100 miếng. Sản Xuất theo TCCS	Hộp	Thùng 100 hộp	Châu Á	1.200
4	Băng dán vết thương không thấm nước	Băng dán vết thương có gạc vô trùng trong suốt chống thấm nước, kích thước 10x25cm	Miếng	Hộp 25 miếng	Châu Á	48.000

Handwritten signature

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
5	Băng dính vô trùng vải không dệt, có gạc	Băng dính vô trùng được làm từ vải không dệt, co giãn tốt. - Kích thước 250x90 mm. - Gạc thấm hút tốt với lớp phủ Polyethylene không gây dính vào vết thương khi tháo băng. - Keo dán Acrylic không gây kích ứng da. (có test kiểm định) - Sản phẩm thoáng khí cho phép trao đổi oxy, thoát hơi ẩm. Vải không dệt với độ thoáng khí >1000 mm/s ở áp lực thử 100Pa, diện tích thử 20cm² theo ISO 9237-1995. - Sản phẩm không gây kích ứng da theo ISO 10993-10:2002, TCVN 6972-2001. - Độ dính: Lực bóc bám dính (180°) giữa băng dính/thép, giữa băng dính/vải phủ nhựa >20 N/m theo ASTM D 903-98. - Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide.	Miếng	25 miếng/hộp	Châu Á	4.800
6	Băng dính vô trùng vải không dệt, có gạc, cố định kim lườn	Băng dính cố định kim lườn được làm từ vải không dệt, co giãn tốt; rãnh xẻ chữ V giúp cố định chắc chắn kim lườn và các thiết bị y tế, đồng thời bảo vệ vùng tổn thương tại vị trí đặt kim lườn. - Kích thước 60x80 mm. - Gạc thấm hút tốt với lớp phủ Polyethylene không gây dính vào vết thương khi tháo băng. - Keo dán Acrylic không gây kích ứng da. (có test kiểm định) - Sản phẩm thoáng khí cho phép trao đổi oxy, thoát hơi ẩm. Vải không dệt với độ thoáng khí >1000 mm/s ở áp lực thử 100Pa, diện tích thử 20cm² theo ISO 9237-1995. - Sản phẩm không gây kích ứng da theo ISO 10993-10:2002, TCVN 6972-2001. - Độ dính: Lực bóc bám dính (180°) giữa băng dính/thép, giữa băng dính/vải phủ nhựa >20 N/m theo ASTM D 903-98. - Tiệt trùng bằng Ethylene Oxide.	Miếng	50 miếng/hộp	Châu Á	2.400

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
7	Băng keo có gạc vô trùng 5cm x 7cm	- Lớp vải nền : Vải không dệt 50g/m2, 50% viscose + 50% polyester. - Lớp keo : Keo kết dính nóng chảy 43 ± 3 g/m2 : Hydrocarbon resin, Styrene block copolymer, Dầu khoáng y tế, Chất chống oxy hóa - Lớp gạc thấm hút không dính, không phát xạ mạnh huỳnh quang màu xanh, pH trung tính, trọng lượng 200 ± 10 g/m2: Màng PE, Viscose + Polyester - Khả năng thấm hút : $\geq 680\%$ - Giấy lót phủ silicone 62 ± 5 g/m2 - Tiệt trùng bằng EO. - Chứng nhận Q5 095972 0010 - TUV	Miếng	Hộp 50 miếng	Châu Á	72.000
8	Băng Keo Lụa	Băng dính kích thước 2.5X4,5m hộp 1 cuộn . Sản Xuất theo TCCS	Cuộn	1 lôc 12 cuộn	Châu Á	4.000
9	Băng vô trùng trong suốt, không thấm nước	- Lớp nền : Polyurethane, trong suốt - Lớp keo : Acrylic, trọng lượng 30 ± 3 g/m2 - Mức thấm hơi nước : ≥ 500 g/m2/24 giờ - Lực dính : ≥ 1.0 N/cm - Vi khuẩn và nấm ≤ 100 cfu/g - Tiệt trùng bằng EO. Nồng độ EO (mg/24h/MD) ≤ 0.21. Nồng độ EC (mg/24h/MD) ≤ 0.19 - Không thấm nước, dùng được khi lau và tắm - Chứng nhận MD 92825 - BSI.	Miếng	Hộp 50 miếng	Châu Á	72.000
10	Bình lấy đàm số 8	Bình lấy đàm có dây số 8	Cái	Túi 10 cái	Châu Á	120
11	Bộ dây phễu chụp ngoài cổ tử cung	Sử dụng nhựa PVC Y tế , Các khớp nối chắc chắn, Phễu hình trụ ,đường kính 22c-30 cm giúp cố định dây bơm thuốc vào buồng tử cung dễ dàng. Đường kính và chiều dài của dây nối được làm theo tiêu chuẩn , có khóa hãm thuận tiện tăng ,giảm thuốc khi sử dụng	Bộ	10 bộ/ túi	Châu Á	3.600
12	Bộ điều kinh karman	Tính năng kỹ thuật: Thành phần: Xilanh & piston: 1 bộ. Ống hút: 2 ống. Dầu bôi trơn: 1 chai. Đã tiệt trùng bằng khí EO.	Bộ	Gói 1 cái	Châu Á	2.400
13	Bộ khăn chuyển phôi thai	2x Khăn đa dụng: 75x 80 2x bao phủ chỉ : 115 x 35 cm 1x khăn đa dụng: 90 x100 cm	Bộ	25 Bộ/ thùng	Châu Á	4.800

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
14	Bộ khăn gáy tế ngoài màng cứng	Khăn gáy tế ngoài màng cứng Khăn trải bàn dụng cụ S :1x 120x 140cm Khăn có lỗ tròn ø 8 cm : 1 x 100x 100cm Khăn thấm (Spunlace) : x1x 30x 40 cm Khay nhựa 28 x 19 x 3 cm: Gạc không dệt 8 lớp : 3 x 7,5x 7,5 cm Gòn viên 3cm : x5 Kẹp bông sát khuẩn x1 Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135. Được sản xuất trong phòng sạch đạt: - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. - Vải không dệt SSMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	40 Bộ/ thùng	Châu Á	72.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
15	Bộ khăn nội soi niệu quản có túi chứa dịch	Làm bằng vải không dệt SMMMS 5 lớp chống thấm nước. Bộ khăn bao gồm: 4 Khăn thấm 30x40 cm; 1 x Khăn nội soi niệu quản có túi, 1 x Khăn trải bàn dụng cụ L Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135. Được sản xuất trong phòng sạch đạt: - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. - Vải không dệt SMMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	10 Bộ/ thùng	Châu Á	3.600
16	Bộ khăn nội soi ổ bụng kèm 3 áo phẫu thuật	Sử dụng trong các ca phẫu thuật nội soi ổ bụng Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMMS 47gsm, tiêu chuẩn AAMI mức độ 3. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ 2 lớp 140cm x 200cm x 01 cái: Vải không dệt y tế, màng phim PE xanh 2. Khăn nội soi ổ bụng kích thước: 174 x 300cm x 01 cái: Vải không dệt, vải siêu thấm, màng phẫu thuật, màng film PE trong + Phẫu trường: Hình thang cân: Đáy nhỏ 15cm + đáy lớn: 25cm, chiều cao: 20cm 3. Áo phẫu thuật size L 132cm x 152cm x 03 cái: Vải không dệt 4. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 06 cái: Vải Spunlace Được tiệt trùng bằng khí EO Được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 13485	Bộ	5 bộ/thùng	Châu Á	7.200

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
17	Bộ khăn nội soi vùng bụng và tăng sinh môn	"Sử dụng trong các ca phẫu thuật bụng và tăng sinh môn (Nội soi cắt tử cung) Chất liệu: Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMMS, 47->50gsm chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện, đạt tiêu chuẩn AAMI mức độ 3. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ 2 lớp 120cm x 180cm x 01cái: Vải không dệt y tế, màng Film PE xanh 2. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 10 cái: Vải Spunlace 3. Khăn phẫu thuật ổ bụng và tăng sinh môn + Có lỗ vùng bụng (Hình thang cân: đáy bé: 15cm, đáy lớn: 25cm, chiều cao: 20cm: Có màng phẫu thuật), + Có lỗ vùng âm đạo (Kích thước lỗ tròn, phi 10cm không dán băng keo y tế xung quanh lỗ). Kích thước khăn 180/240cm x 280 cm (dài) x 01 cái: Vải không dệt y tế, vải siêu thấm, băng keo y tế, màng Film PE trong. 4. Áo phẫu thuật cao cấp size L 132cm x 152cm x 03 cái: Vải không dệt. 5. Khăn trải dưới mông PE (Không túi chứa dịch), kích thước 80cm x 112cm x 01 cái: Màng film PE xanh, vải bán thấm) 6. Khăn trải bàn Mayo kích thước 60cm x 100 cm x 01 cái: Vải không dệt, màng film PE xanh 7. Khăn trải bàn dụng cụ kích thước 100cm x 120 cm x 01 cái: Vải không dệt, màng film PE xanh	Cái	5 bộ/thùng	Châu Á	3.600

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
18	Bộ khăn nội soi vùng vụng	1x khăn nội soi vùng bụng : 200 x 320cm 10 x khăn thấm: 30x 40 cm 1x áo phẫu thuật M 2 x áo phẫu thuật L 1X Băng keo ; Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135. - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. - Băng keo y tế, màng phẫu thuật trong sản phẩm được kiểm nghiệm đạt, không gây kích ứng da + phù hợp với da nhạy cảm theo ISO 10993-10, không chứa các hoạt chất độc tố theo ISO 10993-5. - Vải không dệt SSMMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	8 Bộ/ Thùng	Châu Á	4.800

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
19	Bộ khăn phẫu thuật tăng sinh mô	Sử dụng trong các phẫu thuật tăng sinh mô và niệu Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMMS 47gsm, tiêu chuẩn AAMI mức độ 3. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ 2 lớp 140cm x 200cm x 01 cái: Vải không dệt, màng Film PE xanh 2. Khăn phẫu thuật tăng sinh mô và niệu có lỗ. Túi chứa dịch có lớp lọc. Kích thước: 180 x 180/240cm x 01 cái: Vải không dệt, màng Film PE trong. 3. Khăn trải dưới móng PE (Không túi chứa dịch), kích thước 80cm x 112cm x 01 cái: Màng phim PE xanh, vải siêu thấm, 4. Băng keo OP 5 x 50cm x 01 cái: Vải không dệt, băng keo y tế 5. Áo phẫu thuật size L 132cm x 152cm x 03 cái: Vải không dệt. 6. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 6 cái: vải Spunlace Được tiệt trùng bằng khí EO Được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 13485	Cái	5 bộ/thùng	Châu Á	4.800

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
20	Bộ khăn phẫu thuật vùng bụng và tăng sinh môn	1x Khăn đa dụng : 140 x 200 cm 10x Khăn thấm : 30 x 40 cm Khăn phẫu thuật Phụ khoa ổ bụng: 200 x 280 cm Lỗ hình chữ nhật: 30 cm x 37 cm 2x Áo phẫu thuật L 1x Áo phẫu Thuật M 1x túi trái dưới hông ; 80x120 cm 2x bao Phủ Chi: 75x115 cm 1x Băng keo OP Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn diệt trùng ISO 11135. - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phụ lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phụ lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. - Băng keo y tế, màng phẫu thuật trong sản phẩm được kiểm nghiệm đạt, không gây kích ứng da + phù hợp với da nhạy cảm theo ISO 10993-10, không chứa các hoạt chất độc tố theo ISO 10993-5. - Vải không dệt SSMMMS được kiểm nghiệm đạt	Bộ	6 Bộ/ thùng	Châu Á	4.800

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
21	Bộ khăn phụ khoa vùng âm đạo	1x Khăn có lỗ: 180 cm x 220cm vãn không dệt 5 lớp 43gsm lỗ hình vuông 26 cm x 26 cm 2x khăn đa dụng : 75 x 80 cm 2x khăn đa dụng 50x 60 cm 2x Bao phủ chi : 35x 115cm 1x Khăn đa dụng 90 x 100 cm Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135.Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. Vải không dệt SMMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	20 Bộ/ Thùng	Châu Á	8.000
22	Bộ khăn phụ khoa vùng âm đạo	1x váy dùng 1 lần : 65x75 cm vải không dệt 5 lớp 43gsm lỗ hình vuông : 26 cm x 26 cm 2x khăn đa dụng : 75cm x 80 cm - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. Vải không dệt SMMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	20 Bộ/ Thùng	Châu Á	9.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
23	Bộ khăn phụ khoa vùng âm đạo	1x Khăn có lỗ : 75 x 105 cm vải bán thấm 63 gsm lỗ hình chữ nhật 14 x 19 cm - 1x Khăn trải dưới móng có túi : 80cm x 80 cm 1x khăn đa dụng: 75cm x 80 cm 1x Bao phủ chi: 35x 115 cm 1x váy dùng 1 lần : 65cm x 75 cm 1x giấy gói - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. .Vải không dệt SSMMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	15 Bộ/ thùng	Châu Á	8.000
24	Bộ khăn phụ khoa vùng âm đạo- Bộ SIS/HYFOSY	Bộ khăn gồm: 1 váy dùng một lần 65x 75cm; 1 bao giấy; 2 khăn có lỗ 80x 80cm; 2 khăn đa dụng 75x 80cm; 1 giấy gói 80x 80cm	Bộ	Gói 1 bộ	Châu Á	500

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
25	Bộ khăn sanh mổ kèm 3 áo phẫu thuật gia cố thân	Làm bằng vải không dệt SMMMS cao cấp 5 lớp 43gsm chống thấm nước, chống thấm cồn, chống tĩnh điện. Tiêu chuẩn AAMI mức độ 3. Các loại băng keo y tế chất liệu acrylic, co giãn tốt, dính tốt trên da trong thời gian phẫu thuật dài, không gây kích ứng da. Bộ khăn bao gồm: 1 x Khăn trải bàn dụng cụ L 140 x 200 cm, 1 x Khăn sanh mổ 240 x 345 cm khăn được cấu tạo từ màng plastic màu phía đầu khăn, vải bán thấm phía bụng và chân- Lỗ phẫu trường 30 x 32 cm với màng phẫu thuật. Có túi chứa dịch- Được gia cố vùng thấm hút đặc biệt xung quanh phẫu trường- Có tấm cố định ống dây, 6 x Khăn thấm: 30cm x 40cm, 2 x Khăn em bé M màu trắng, thấm tốt, mềm mại., 3 x Áo phẫu thuật được gia cố thân L. Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135. - Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phụ lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phụ lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3.	Bộ	5 Bộ/ Thùng	Châu Á	7.200

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
26	Bộ khăn san thường có túi và bao phủ chỉ	Bộ khăn bao gồm: 1 x Khăn đa dụng 90 x 100 CM, 2 x Bao phủ chỉ, 1 x Khăn trải dưới móng có túi, 2 x Khăn em bé, 1 x Khăn đa dụng (50 X 60 CM), Tiêu chuẩn ISO 13485, tiêu chuẩn tiệt trùng ISO 11135. Cấp độ C theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP về nhiệt độ, độ ẩm và số lần trao đổi khí. - Cấp độ D theo Thông tư số 14/2012/TT-BYT ngày 31/8/2012 của Bộ Y tế phục lục 2: Phân loại cấp sạch theo GMP và Độ sạch Class 8 theo ISO 14644-1: 2015 về số hạt bụi trong không khí. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt vô khuẩn theo tiêu chuẩn ISO 11737-2: 2019. - Sản phẩm được kiểm nghiệm đạt AAMI Level 3. Vải không dệt SSMMS được kiểm nghiệm đạt không gây kích ứng da theo ISO 10993-10	Bộ	20 Bộ/ Thùng	Châu Á	12.000
27	Bộ khăn sinh mổ	"Sử dụng trong các ca phẫu thuật mổ hở ổ bụng Vải không dệt y tế 6 lớp SMMMS 47gsm, tiêu chuẩn AAMI mức độ 3. Bộ khăn bao gồm: 1. Khăn trải bàn dụng cụ 2 lớp 140cm x 200cm x 01 cái: Vải không dệt y tế, màng phim PE xanh 2. Khăn mổ hở ổ bụng kích thước: 174 x 300cm x 01 cái: Vải không dệt, vải siêu thấm, màng phẫu thuật, màng film PE trong + Phẫu trường: Hình thang cân: Đáy nhỏ 15cm + đáy lớn: 25cm, chiều cao: 20cm 3. Khăn trải bàn Mayo 60cm x 100cm x 01 cái: Màng phim PE xanh, vải không dệt y tế. 4. Áo phẫu thuật size L 132cm x 152cm x 03 cái: Vải không dệt 5. Khăn thấm 35cm x 40 cm x 06 cái: Vải Spunlace Được sản xuất theo tiêu chuẩn ISO 13485 Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí EO đạt chuẩn ISO 11135"	Cái	5 bộ/thùng	Châu Á	3.600

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
28	Bơm cho ăn dùng một lần 50ml	- Kích thước: Bơm 50ml/cc. - Dung tích chia độ tổng cộng 60ml. - Vỏ bơm: Được sản xuất từ nhựa PP (Polypropylen) y tế, trong suốt, không chứa DEHP, không độc hại, không gây sốt. Vỏ bơm không bị rạn nứt, không có bavia, có vạch chia dung tích rõ ràng. Đốc to lắp vừa dây cho ăn và các dụng cụ y tế chuyên dụng. - Pít tông: Trơn và khít ống, được làm từ nhựa y tế nguyên sinh, trong suốt, không có chất phụ gia màu trắng đục, không chứa DEHP, không độc hại, không ảnh hưởng tới sức khỏe, không có bavia. Có khía bề gây dễ hủy sau khi sử dụng. - Gioăng: Được làm từ chất liệu cao su thiên nhiên, mềm dẻo, tạo độ khít giữa pít tông với vỏ bơm, không gây độc, không ảnh hưởng sức khỏe. Gioăng có núm bơm hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Vô trùng, không độc, không buốt, không gây sốt, không DEHP.	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	2.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
29	Bơm tiêm sử dụng một lần 1ml/cc	- Kích thước: Bơm 1ml/cc. - Xy lanh: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có bavia. Vạch chia dung tích rõ nét, không bị nhòe mờ khi sử dụng. Vị trí đặt 2 ngón tay có gờ làm tăng độ bám chắc khi tiêm. - Pít tông: Trong suốt, có khóa bẻ gãy dễ hủy, không có bavia. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm. - Gioăng: Mềm dẻo, gioăng có núm đi hết hành trình giúp tiêm hết thuốc. Đạt khoảng chết $\leq 0.03\text{ml}$. - Kim lăm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đầu kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. - Kim các số: 26G x 1/2" và 25G x 1", 25G x 5/8"; hoặc theo yêu cầu. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Vô trùng, không độc, không buốt, không gây sốt, không DEHP.	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	30.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
30	Bơm tiêm sử dụng một lần 3ml/cc	- Kích thước: Bơm 3ml/cc. - Xy lanh: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có bavia. Vạch chia dung tích rõ nét, không bị nhòe mờ khi sử dụng. Vị trí đặt 2 ngón tay có gờ làm tăng độ bám chắc khi tiêm. - Pit tông: Trong suốt, có khóa bẻ gãy dễ hủy, không có bavia. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm. - Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pit tông với xy lanh nên khí và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicon. Đốc kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. - Kim các số: 23G x 1" và 25G x 1", 25G x 5/8"; hoặc theo yêu cầu. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Vô trùng, không độc, không buốt, không gây sốt, không DEHP.	Cái	50 cái/hộp	Châu Á	30.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
31	Bơm tiêm sử dụng một lần 5ml/cc	- Kích thước: Bơm 5ml/cc. - Dung tích chia độ tổng cộng 6ml. - Xy lanh: Được sản xuất từ nhựa y tế nguyên sinh trong suốt, nhẵn bóng, không cong vênh, không có bavía. Vạch chia dung tích rõ nét, không bị nhòe mờ khi sử dụng. Vị trí đặt 2 ngón tay có gờ làm tăng độ bám chắc khi tiêm. - Pít tông: Trong suốt, có khía bề gãy dễ hủy, không có bavía. Núm đẩy có gờ tăng độ ma sát khi tiêm. - Gioăng: Mềm dẻo, bề mặt gioăng nhẵn, di chuyển dễ dàng tạo được độ kín- khít giữa pít tông với xy lanh nên khi và dung dịch tiêm không lọt qua được gioăng. - Kim làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ. Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silícôn. Đầu kim có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. Nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. - Kim các số: 23G x 1" và 25G x 1", 25G x 5/8"; hoặc theo yêu cầu. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O). - Vô trùng, không độc, không buốt, không gây sốt, không DEHP.	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	30.000
32	Chỉ không tan đơn sợi phức hợp Polypropylene + Polyethylene (95/5), số 0, chỉ dài 75cm, kim tròn 1/2 vòng tròn 30mm.	Chỉ không tan đơn sợi phức hợp Polypropylene + Polyethylene (95/5), số 0, chỉ dài 75cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 30mm, kim CVpass làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, thân kim hình vuông giúp tăng độ chắc chắn khi giữ kim, phủ 3 lớp silicone, lực căng kéo nút thắt 36.30N, Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	7.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
33	Chỉ không tan đơn sợi phức hợp Polypropylene + Polyethylene (95/5), số 2/0, chỉ dài 75cm, kim tròn 1/2 vòng tròn 26mm.	Chỉ không tan đơn sợi phức hợp Polypropylene + Polyethylene (95/5), số 2/0, chỉ dài 75cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 26mm, kim CVpass làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, thân kim hình vuông giúp tăng độ chắc chắn khi giữ kim, phủ 3 lớp silicone, lực căng kéo nút thắt 29.14N, Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	1.200
34	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 1, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn 30mm.	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66 Copper Phtalocyanine, số 1, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 30mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 50.33N. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	11.000
35	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 2/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn 24mm.	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66 Copper Phtalocyanine, số 2/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 24mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 31.39N. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	7.200
36	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66, số 3/0, kim tam giác 3/8 vòng tròn 24mm	Chỉ không tan tổng hợp đơn sợi Polyamid 6/66 Copper Phtalocyanine, số 3/0, dài 75cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 24mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 15.50N. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	8.000
37	Chỉ phẫu thuật chiều dài 40cm, thân dây 5mm, 2 kim tròn 48mm, 1/2C	Băng khâu hở eo cổ từ cung bằng polyester bao phủ bằng polybutylate dài 40cm: dây 5mm, 2 kim tròn thân dây CTX dài 48mm 1/2 vòng tròn. Có rãnh chạy dọc bên trong và ngoài thân kim giúp giữ chặt kim khi thao tác, bằng hợp kim thép Ethalloy có chứa (Niken, Titanium, Chromium, Molybden và Ferric), giới hạn độ bền kéo > 2.750 MPa	tép	Hộp 6 tép	G7	600

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
38	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 3/0, chỉ dài 70cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn 24mm.	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 3/0, chỉ dài 70cm, kim tam giác, 3/8 vòng tròn dài 24mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 16.09N. Sức căng kéo giảm 50% sau 5 ngày, 100% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau 42 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	7.200
39	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 3/0, chỉ dài 90cm, kim tròn HR37S	Chỉ tan nhanh tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly(glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 2/0, chỉ dài 90cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 37mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 24.59N. Sức căng kéo giảm 50% sau 5 ngày, 100% sau 14 ngày, tan hoàn toàn sau 42 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	4.800
40	Chỉ tan nhanh tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14% trimethylene) số 3/0, chỉ dài 70cm, kim DGMP19	Chỉ tan nhanh tổng hợp đơn sợi Glyconate (72% Glycolic + 14% Caprolacton + 14% trimethylene) số 3/0, chỉ dài 70cm, thân kim hình thang có khắc vi mô, đầu kim vi điểm dài 19mm, làm bằng thép không gỉ 300, phủ silicone. Lực căng kéo nút thắt 25.43N. Sức căng kéo giảm 50% sau 6-7 ngày, tan hoàn toàn sau từ 56 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	3.600

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
41	Chỉ tan tổng hợp đa sợi kháng khuẩn Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt phủ Chlorhexidine Diacetate (CHD) với nồng độ không quá 60µg/m, số 1, chỉ dài 90cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn	Chỉ tan tổng hợp đa sợi kháng khuẩn Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt phủ Chlorhexidine Diacetate (CHD) với nồng độ không quá 60µg/m, số 1, chỉ dài 90cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 40mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Giá trị trung bình lực căng kéo nút thắt ≥ 49.8 N. Sức căng kéo giảm 40-50% sau 21 ngày, tan hoàn toàn sau 56 đến 70 ngày. Đóng gói trực tiếp 2 lớp: lá nhôm bên trong, vỏ nhựa bên ngoài. Tiêu chuẩn EC, ISO	Tép	Hộp/24 tép	Châu Âu	36.000
42	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 0, chỉ dài 90 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn 40mm.	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 0, chỉ dài 90 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 40mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 51.66N. Sức căng kéo giảm 40 - 50% sau 21 ngày, tan hoàn toàn sau 56 đến 70 ngày. Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	36.000
43	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 1, chỉ dài 90 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn 40mm.	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 1, chỉ dài 90 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn dài 40mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 66.30N. Sức căng kéo giảm 40 - 50% sau 21 ngày, tan hoàn toàn sau 56 đến 70 ngày. Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	72.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
44	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 2/0, chỉ dài 70 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn 26mm.	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 2/0, chỉ dài 70 cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 26mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 38.84N. Sức căng kéo giảm 40 - 50% sau 21 ngày, tan hoàn toàn sau 56 đến 70 ngày. Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	48.000
45	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 3/0, chỉ dài 70 cm, kim tròn thân dày, 1/2 vòng tròn 26mm.	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) 50% + 50% CaSt, số 3/0, chỉ dài 70 cm, kim tròn 1/2 vòng tròn dài 26mm, kim Easyslide làm bằng hợp kim AISI 300 series (304) Niken 11% theo tiêu chuẩn ASTM f899-20, đạt độ nhám bề mặt $\leq 0,4$ Ra, phủ silicon. Lực căng kéo nút thắt 38.84N. Sức căng kéo giảm 40 - 50% sau 21 ngày, tan hoàn toàn sau 56 đến 70 ngày. Đóng gói bao bên ngoài là màng film Polyester-Polyethyleneterephthalate, chỉ được quấn quanh khung nhựa HDPE. Tiêu chuẩn FDA, EC, ISO.	Tép	Hộp/36 tép	Châu Âu	72.000
46	Chỉ tan tự nhiên đơn sợi số 0	Chỉ tan tổng hợp đa sợi Polyglactin 910 áo bao poly (glycolide-co-l-lactid 30/70) + CaSt, số 2/0, chỉ dài 70 cm, kim tròn 1/2 vòng tròn HR 26mm, công nghệ kim Easyslide, làm bằng thép không gỉ AISI 300 series (304) phủ silicon. Đóng gói trực tiếp 2 lớp	Tép	Hộp/24 tép	Châu Á	1.000
47	Chỉ Trustigut (C) (Chromic Catgut) số 2/0, kim tròn, dài 26 mm,	Kích thước: số 2/0, kim tròn, dài 26 mm	Tép	Hộp/ 24 tép	Châu Á	8.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
48	Dây hút nhót có khóa số 8	• Được thiết kế để loại bỏ các chất nhót được tiết ra từ miệng, khí quản và dịch phế quản. • Làm từ chất liệu nhựa PVC không độc hại, không gây kích ứng da dùng trong y tế. • Màu sắc: trong suốt hoặc mờ. • Đầu ống được mở ra với hai mắt bên. • Kiểu có sẵn: loại đầu nối đơn giản. • Size: 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. • Chiều dài tiêu chuẩn: 50cm.	Sợi	Gói/1 sợi	Châu Á	10.800
49	Dây hút nhót không khóa	• Được thiết kế để loại bỏ các chất nhót được tiết ra từ miệng, khí quản và dịch phế quản. • Làm từ chất liệu nhựa PVC không độc hại, không gây kích ứng da dùng trong y tế. • Màu sắc: trong suốt hoặc mờ. • Đầu ống được mở ra với hai mắt bên. • Kiểu có sẵn: loại đầu nối đơn giản. • Size: 6, 8, 10, 12, 14, 16, 18. • Chiều dài tiêu chuẩn: 50cm.	Sợi	Gói/1 sợi	Châu Á	12.000
50	Dây nối bơm tiêm 140cm	Dây nối bằng nhựa y tế đã tiệt trùng, sử dụng 1 lần đạt tiêu chuẩn y tế. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 Iso 13485.2016, TCVN ISO 2017. Đóng túi PE/giấy EO2 x2 cm/1 bộ đảm bảo kín, thoát khí EO tốt.	Sợi	Hộp 30 cái	Châu Á	40.800
51	Dây nối bơm tiêm điện 140 cm	Dây nối bằng nhựa y tế đã tiệt trùng, sử dụng 1 lần đạt tiêu chuẩn y tế. Tiệt trùng bằng khí EO. Đạt tiêu chuẩn ISO 9001-2015 Iso 13485.2016, TCVN ISO 2017. Đóng túi PE/giấy EO2 x2 cm/1 bộ đảm bảo kín, thoát khí EO tốt.	Cái	Hộp 100 cái	Châu Á	1.200
52	Dây nuôi ăn số 5	Các số 5fr (đường kính trong 1.7mm). dài 50cm, vạch đánh dấu tại 20cm , 30 cm, có 2 mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn . Chất liệu PVC mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đóng gói 25 cái/hộp.	Sợi	Hộp 25 sợi	Châu Á	9.600
53	Dây nuôi ăn số 6	Các số 6fr (đường kính trong 2mm), dài 50cm, vạch đánh dấu tại 20cm , 30 cm, có 2 mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn . Chất liệu PVC mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đóng gói 25 cái/hộp.	Sợi	Hộp 25 sợi	Châu Á	12.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
54	Dây nuôi ăn số 8	Các số 8fr (đường kính trong: 2.7mm), dài 50cm, vạch đánh dấu tại 20cm , 30 cm, có 2 mắt phụ, đầu ống được mài nhẵn . Chất liệu PVC mềm, dẻo, trơn giảm tổn thương niêm mạc. Đóng gói 25 cái/hộp.	Sợi	Hộp 25 sợi	Châu Á	12.000
55	Dây oxy 2 nhánh người lớn	Nguyên liệu: Nhựa PVC kéo ống dùng trong y tế. Nhựa PVC ép phễu ống dùng trong y tế. Túi đựng bằng nhựa PE. Kích thước: dài 185cm, ống tròn có đường kính 2.5 - 3.5mm. Đã tiệt trùng bằng E.O.Gas	Sợi	100 cái/hộp	Châu Á	24.000
56	Dây oxy 2 nhánh sơ sinh	• Được sử dụng cho bệnh nhân có lưu lượng oxy thấp. • Dùng cho bệnh nhân khó khăn trong hô hấp như khí phế thũng hoặc bệnh lý phổi. • Tốc độ dòng chảy cho các ống khoảng 0.5-4 lít mỗi phút. • Chiều dài: 2m • Đóng gói riêng biệt, tiệt trùng. • Nguyên liệu nhựa y tế, bề mặt mềm mại và mịn màng không có cạnh sắc nét.	Sợi	Gói/1 sợi	Châu Á	800

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
57	Dây thở oxy hai nhánh Sơ sinh 1 tháng tuổi trở lên	Dây thở oxy hai nhánh AMBRUS dành cho sơ sinh trên 1 tháng tuổi - Loại ngạnh: Ngạnh thẳng - Màu: Trong suốt không màu - Vật liệu: PVC nguyên sinh, mềm dẻo, không chứa DEHP - Chiều dài: 2,0 m (có thể điều chỉnh chiều dài dây theo yêu cầu khách hàng) - Kích thước ngạnh mũi: Kích thước phù hợp với người sử dụng - Kích thước vòng đeo tai: * Đường kính ngoài: 2,5 mm * Đường kính trong tại vị trí đỉnh hình sao: 1,2 mm * Đường kính trong tại vị trí đáy hình sao: 1,6 mm - Lưu lượng khí: từ 0- 6L/phút - Độ an toàn của đầu nối : Kết nối của đầu nối dẫn khí với ống oxy chắc chắn, lực kéo lên đến $40 \pm 1,5$ Newton - Độ an toàn của ngạnh mũi : Kết nối ngạnh mũi và vòng đeo chắc chắn, lực kéo lên đến $50 \pm 1,5$ Newton Tiệt trùng bằng Ethylen oxyd (EO)	Sợi	Gói 1 cái	Châu Á	3.000
58	Dây truyền dịch	- Chất liệu: nhựa y tế có độ trong suốt để quan sát, thành trong dây trơn nhẵn, đồng nhất, không bị gãy, không chứa DEHP. - Có bầu đếm giọt 20 giọt/ml. - Dây dài đến 150cm. - Đầu nối luerlock, gần đầu nối có đoạn cao su lấy không khí + chích thuốc, một mặt giấy, một mặt nylon, đầu kim sắc bén để tiêm.	Cái	Gói/1 cái	Châu Á	12.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
59	Dây truyền máu	- Sử dụng cho việc truyền máu. - Cùng với chất liệu dẻo chống gấp gãy, trong suốt giúp hiển thị rõ ràng. - Ống nhựa PVC y tế với độ dài tiêu chuẩn là 180cm. - Có air vent và đầu gắn kim Luer Lock kim tiêm 18Gx1 ½". Có kết nối cao su. - Van khoá điều chỉnh, kim chai sản xuất từ hạt nhựa ABS nguyên sinh. - Kim tiêm chất lượng cao giúp giảm thiểu cảm giác đau khi luồn kim, đầu kim sắc nhọn, vát 3 cạnh không có gờ sản xuất từ vật liệu không gỉ, không bị cặn trong, có nắp đậy bảo vệ. - Bầu đếm giọt có màng lọc - Sản phẩm tiệt trùng EO, chỉ dùng một lần.	Sợi	Gói/ 25 sợi	Châu Á	7.200
60	Dụng cụ cắt khâu bao quy đầu dùng một lần	Dụng cụ cắt khâu bao quy đầu dùng một lần các cỡ Công nghệ: cắt và khâu tự động bằng ghim - Vỏ máy: Nhựa y tế. - Vật liệu ghim: titan - Cấu tạo ghim: ghim bản dẹt, 2 đầu ghim vát nhọn khiến độ xuyên thấu mạnh, cầm máu hiệu quả và dễ rụng. - Thiết kế: dao hình khuyên; để ghim và bộ phận chụp bao quy đầu liền khối; chỉ dẫn an toàn; khóa an toàn có thể tháo rời; Có vòng silicone y tế - Số lượng ghim: 8, 9, 10, 11, 12, 13, 16, 18, 20, 22, 24. - Đường kính máy: 10mm, 13mm, 15mm, 17mm, 22mm, 25mm, 27mm, 29mm, 32mm, 34mm. - Phụ kiện đi kèm: 1 thước đo size dùng 1 lần, 1 cuộn băng chung vỏ khuôn	Bộ	01 Bộ/ Hộp	Châu Á	100

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
61	Dụng cụ cắt khâu bao quy đầu dùng một lần	Dụng cụ cắt khâu bao quy đầu dùng một lần các cỡ Công nghệ: cắt và khâu tự động bằng ghim - Vỏ máy: Nhựa y tế. - Vật liệu ghim: titan - Cấu tạo ghim: ghim bản dẹt, 2 đầu ghim vát nhọn khiến độ xuyên thấu mạnh, cầm máu hiệu quả và dễ rụng. - Thiết kế: dao hình khuyên; để ghim và bộ phận chụp bao quy đầu liền khối; chỉ dẫn an toàn; khóa an toàn có thể tháo rời; Có vòng silicone y tế - Số lượng ghim: 8, 9, 10, 11, 12, 13, 16, 18, 20, 22, 24. - Đường kính máy: 10mm, 13mm, 15mm, 17mm, 22mm, 25mm, 27mm, 29mm, 32mm, 34mm. - Phụ kiện đi kèm: 1 thước đo size dùng 1 lần, 1 cuộn băng chung vỏ khuẩn	Bộ	01 Bộ/ Hộp	Châu Á	200
62	Gạc Hydrocolloid loại mỏng 10x10cm	Miếng dán dày 0,35 mm thấm hút dịch, dạng hydrocolloid; có màng film polyurethane bán thấm phủ ngoài ngăn chặn sự xâm nhập của vi khuẩn/virut, có thể lưu đến 7 ngày; Tốc độ thoát hơi ẩm 270 g/m2/ngày, khả năng hấp thụ dịch 3,406 g/m2/ngày. Khả năng ngấm dịch 3,676 g/m2/ngày. Kích thước 10 x 10 cm.	Miếng	Hộp/ 10 miếng	Châu Á	200
63	Gạc y tế 5.5x6cm	Miếng gạc kích thước 5,5x6cm, đóng gói vô trùng bịch 10 miếng Sản Xuất theo TCCS	Gói	Gói	Châu Á	5.000
64	Gạc y tế 8 cm x 10 cm x 12 lớp	Được làm từ 100% sợi cotton. Sản xuất theo tiêu chuẩn Dược Điển Việt Nam. Gạc trắng, sạch, khả năng thấm hút cao và nhanh. Mịn màng, mềm mại, không gây kích ứng da. Size: 8cm x 10cm x 12 lớp	Gói	10 miếng/gói	Châu Á	800
65	Gel bôi trơn	- Thành phần chính : Water; Glycerin; Monopropylen; Glycol; Hydroxyl ethyl cellulose; Methyl; Hydroxybenzoate; Citric Acid. - Hòa tan được trong nước, dễ dàng làm sạch, không chứa tạp chất, dầu và chất nhờn. Không độc hại và không có mùi hôi. Đã tiệt trùng.	Tube	Tube/42g	Châu Âu	960

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
66	Gel tạo bọt dùng trong siêu âm tử cung vòi trứng	Mỗi bộ gồm: - 01 bơm tiêm loại 10ml chứa 5ml ExEmR Gel (hydroxyethylcellulose, glycerol và nước tinh khiết) - 01 bơm tiêm loại 10ml chứa 5ml ExEmR Water (nước tinh khiết) - 01 thiết bị ghép đôi	Bộ	1 bộ/túi	Châu Âu	600
67	Gel tạo bọt dùng trong siêu âm tử cung vòi trứng (kèm ống thông)	Mỗi bộ gồm: - 01 bơm tiêm loại 10ml chứa 5ml ExEmR Gel (hydroxyethylcellulose, glycerol và nước tinh khiết) - 01 bơm tiêm loại 10ml chứa 5ml ExEmR Water (nước tinh khiết) - 01 thiết bị ghép đôi - 01 ống thông nhỏ	Bộ	1 bộ/túi	Châu Âu	300
68	Gòn 100gr	Dây bông cotton màu trắng đóng gói 100gr.Sản Xuất theo TCCS	Gói	Bịch 10 gói	Châu Á	5.000
69	Gòn 25gr	Dây bông cotton màu trắng đóng gói 25gr.Sản Xuất theo TCCS	Gói	Bịch 40 gói	Châu Á	5.000
70	Gòn viên	Bông gòn xe viên kích thước 2-3 cm màu trắng đóng gói bịch 50gr.Sản Xuất theo TCCS	Gói	Gói 50gr	Châu Á	2.000
71	Kéo dán da sinh học 2- octyl cyanoacrylate	Thành phần: 2- octyl cyanoacrylate	Ống	Ống 0,5ml, Hộp 12 ống	G7	2.200
72	Kẹp rốn	Nhựa nguyên sinh, không chứa DEHP, không gây độc, không gây kích ứng. Gồm 2 phần nối với nhau bằng các khớp răng. màu trắng trong, cứng, nhẵn. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí Ethylene Oxide (E.O)	Cái	50 đôi/hộp	Châu Á	100

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
73	Kim luân tĩnh mạch an toàn không có cổng tiêm thuốc số 24	- Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát. Tạo độ bén tối đa - Cathether nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, có cửa, tốc độ chảy 96ml/phút, Tốc độ chảy 5760 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm	Cái	50 cái/Hộp	Châu Á	48.000
74	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 18	- Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát. Tạo độ bén tối đa - Cathether nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, có cửa, tốc độ chảy 96ml/phút, Tốc độ chảy 5760 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm	Cái	50 cái/hộp	Châu Á	20.000
75	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 20	- Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát. Tạo độ bén tối đa - Cathether nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, có cửa, tốc độ chảy 96ml/phút, Tốc độ chảy 5760 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm	Cái	50 cái/Hộp	Châu Á	24.000
76	Kim luân tĩnh mạch an toàn số 22	- Có đầu bảo vệ bằng kim loại dạng lò xo gồm 2 cánh tay tròn bắt chéo nhau - Đầu kim 3 mặt vát. Tạo độ bén tối đa - Cathether nhựa Có 4 đường cân quang ngầm. vật liệu FEP-Teflon. - Màng kỹ nước chống máu tràn ra khi thiết lập đường truyền - Kim luân có cánh, có cửa, tốc độ chảy 96ml/phút, Tốc độ chảy 5760 ml/giờ - Đường kính và độ dài catheter: 1.3mm x 45mm	Cái	50 cái/Hộp	Châu Á	18.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
77	Kim tiêm sử dụng một lần	- Kim: được làm bằng thép không gỉ mạ Crom hoặc Niken. - Đầu kim vát 3 cạnh, sắc nhọn, không gờ, có nắp chụp kim khít bảo vệ đầu kim tốt. - Thân kim nhẵn, tròn đều, có đủ độ cứng cơ khí, không bị cong vênh, không tạp chất bên trong, được phủ Silicone. - Đế (đốc) kim làm bằng nhựa PP (Polypropylene) y tế, có màu giúp phân biệt cỡ kim theo tiêu chuẩn quốc tế và được gắn chặt với thân kim không gây rò rỉ, an toàn khi sử dụng. - Kim các số: 18G; 20G; 22G; 23G; 25G; 26G; 27G hoặc theo yêu cầu. - Sản phẩm được tiệt trùng bằng khí E.O. - Vô trùng - không độc - không buốt - không gây sốt - không DEHP.	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	13.000
78	Khăn phẫu thuật 60cm x 80cm	- Chất liệu: nylon, màu xanh - Kích thước 60cm x 80cm	Cái	1 cái/ gói, gói 50 cái	Châu Á	12.000
79	Khẩu trang y tế 3 lớp tiệt trùng	- Chất liệu: gồm 3 lớp + Lớp 1: vải không dệt PP chống thấm nước + Lớp 2: giấy Melt Blown kháng khuẩn cao cấp + Lớp 3: vải không dệt PP thân thiện với da - Kích thước: 17.5 x 9.5 cm - Thanh nẹp mũi: rộng 3mm, dày 0.5 mm - Dây đeo tai có tính đàn hồi, trên khẩu trang có các nếp gấp. - Hiệu suất lọc BFE $\geq 98\%$ - Trở lực hô hấp (DP) ≤ 6 mmH₂O - Giới hạn trường nhìn $\leq 6\%$ - Khả năng chống giọt bắn đạt 160 mmHg - Hiệu quả lọc hạt siêu nhỏ PFE $\geq 98\%$ - Phù hợp với giới hạn cho phép của kim loại nặng - Đóng gói tiệt trùng từng cái bằng khí E.O. Gas.	Cái	Gói/50 cái	Châu Á	50.000

Hate

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
80	Khóa 3 ngã có dây (25cm)	Khoá 3 ngã, dây dài đến 25cm. Dây có Luer Lock tạo kết nối chắc chắn	Cái	50 cái/hộp	Châu Á	1.400
81	Khóa ba ngã không dây	- Không bị rò rỉ khi truyền với nhu dịch C138béo - Chịu được áp lực dưới 2 bar - Kết nối dễ dàng và nhanh chóng với kim luồn tĩnh mạch ngoại biên hay trung tâm, hay một hệ thống truyền tĩnh mạch	Cái	50 cái/hộp	Châu Á	300
82	Lưỡi dao mổ số 11	Lưỡi dao mổ được làm bằng thép carbon không rỉ, size : 11	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	2.400
83	Lưỡi dao mổ số 20	Lưỡi dao mổ được làm bằng thép carbon không rỉ, bao gồm các size : 20	Cái	100 cái/hộp	Châu Á	2.400
84	Máy đo đường huyết	Đo bằng phương pháp: Kỹ thuật hóa điện cực. Sử dụng men (enzyme): Glucose Dehydrogenase (FAD-GDH) rất đặc hiệu với glucose (chỉ phản ứng với glucose) cho kết quả chính xác vì không bị ảnh hưởng bởi nồng độ oxy và các loại đường như maltose, galactose có trong máu. Độ chính xác cao 99,2% đạt tiêu chuẩn EN ISO 15197:2015. Công nghệ ColourSure với 3 mức cảnh báo đường huyết bằng màu sắc giúp dễ đọc, dễ hiểu kết quả đo. Kết nối dữ liệu với thiết bị di động/ máy tính bằng ứng dụng OneTouch Reveal và cổng USB 2.0. - Không cần chỉnh code. - Que thử tự thấm hút nhanh, dễ dàng thấm đủ lượng máu, lấy máu 2 cạnh bên. - Loại mẫu máu: mao mạch - Thời gian đo: 5 giây, mẫu lấy máu: 0,4µL. - Phạm vi đo lường Glucose: 20 - 600 mg/dL (1,1 - 33,3 mmol/L), bộ nhớ 500 kết quả - Khoảng Hematocrit: 20 - 60% - Ứng dụng thuật toán được cấp bằng sáng chế: quét mẫu máu 500 lần trong vòng 5 giây để loại bỏ các yếu tố gây nhiễu gồm oxy, maltose và 56 thành phần thông thường khác	Bộ	1 bộ/ hộp	Châu Á	150

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
85	Mặt nạ xông khí dung	- Công dụng: là dụng cụ giúp bệnh nhân hấp thu được lượng lớn dung dịch xông một cách hiệu quả và dễ dàng nhất. - Được làm từ chất liệu nhựa PVC. - Kẹp mũi điều chỉnh được. - Mask với 2 dây đeo đàn hồi và ống dài 2m. - Size có sẵn: XS, S, M, L, XL. - Được đóng gói riêng lẻ trong từng túi.	Cái	Túi 1 cái	Châu Á	50
86	Ống tiêm có kim 50ml, kim 23G	- Ống tiêm 50ml, bằng nhựa y tế trong suốt và có kim, có khóa, có khóa Luer lock, dùng cho máy bơm tiêm điện, kim rời. - Kích cỡ kim: 23G x 1", mũi kim được dát nghiêng mặt phẳng 3 chiều giúp tiêm vào da dễ dàng. - Kỹ thuật mài cao cấp cho mũi kim cực kỳ sắc bén. - Pít tông chuyển động mịn màng cho độ chính xác cao hơn. Dấu hiệu rõ ràng, đậm đảm bảo kiểm soát liều lượng và độ chính xác. - Giám không gian chết để giảm hao hụt thuốc. - Không độc hại, không gây sốt. - Tiệt trùng bằng Ethylen Oxide.	Cái	500 cái/thùng	Châu Á	9.600
87	Ống thông JJ phủ hydrophilic	01 cái /gói; - Chất liệu nhựa Polyurethan (PUR), có phủ Hydrophilic đầu mỏ, hai đầu cong hình chữ J. Có cây đẩy màu xanh dương, size 6Fr, 7Fr dài 26cm - Tiêu chuẩn chất lượng FDA và ISO13485, nhóm nước G7	Cái	1 cái/gói	G7	200
88	Ống thông tiết trùng số 28	- Sản xuất từ cao su thiên nhiên, không mùi, màu sắc tự nhiên, không gây dị ứng. - Chiều dài (mm): 340 ± 5. - Chiều dày (mm): 2 ± 0.4. - Đường kính ngoài (mm): 9 ± 0.7. - Đường kính trong (mm): 5 ± 0.3. - Số lỗ phải đục (mm): 8. - Vị trí đục cách đỉnh tới mép lỗ đục gần nhất: 8 ± 2. - Vị trí đục cách đỉnh tới mép lỗ đục cuối cùng: 55 ± 5. - Đầu ống tròn đều. - Tiệt trùng bằng khí EO. Chỉ sử dụng 1 lần.	Sợi	Gói 1 sợi	Châu Á	1.200
89	Que thử đường huyết	Test thử tiểu đường. Sử dụng công nghệ: Cảm ứng quang học và công nghệ chống oxy hóa.	Test	Hộp 50 test	G7	6.000

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
90	Que thử đường huyết	- Sử dụng men (enzyme): Glucose Dehydrogenase (FAD-GDH) rất đặc hiệu với glucose (chỉ phản ứng với glucose) cho kết quả chính xác vì không bị ảnh hưởng bởi nồng độ oxy và các loại đường như maltose, galactose có trong máu. - Độ chính xác cao 99,2% vượt tiêu chuẩn EN ISO 15197:2015 - Mã hóa tự động nhận que không cần hiệu chỉnh hay cài đặt. - Que thử tự thấm hút nhanh, dễ dàng thấm đủ lượng máu. - Thời gian đo: 5 giây, mẫu lấy máu: 0,4μL, lấy máu 2 cạnh bên. - Ứng dụng thuật toán được cấp bằng sáng chế: quét mẫu máu 500 lần trong vòng 5 giây để loại bỏ các yếu tố gây nhiễu. - Phạm vi đo lường Glucose: 20 - 600 mg/dL (1,1 - 33,3 mmol/L) - Khoảng Hematocrit: 20 - 60% - Sử dụng cho đồng máy OT Ultra Plus Flex	Que	Hộp 25 que	G7	2.800
91	Que thử xét nghiệm định tính IGFBP-1	Sử dụng công nghệ: Cảm ứng quang học và công nghệ chống oxy hóa.	Test	Hộp 10 test	Châu Âu	600
92	Que thử xét nghiệm định tính phIGFBP-1	Gồm: tấm bông polyester vô trùng lấy mẫu bệnh phẩm, ống dung dịch chiết mẫu bệnh phẩm (đệm phosphate, albumin huyết tương bò, chất ức chế enzyme protease, chất bảo quản), que thử xét nghiệm. Hỗ trợ chẩn đoán nguy cơ sinh non hoặc sắp sinh khi màng ối còn nguyên vẹn.	Test	Hộp 10 test	Châu Âu	600
93	Sản phẩm chống dính trong phẫu thuật 2.5ml	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 2.5ml, hàm lượng 10mg/ml, tự tiêu trong khoảng 7 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE, .CFS Châu Âu, ISO13485	Hộp	Hộp 1 bơm tiêm tiệt trùng 2.5ml	Châu Á	100
94	Sản phẩm chống dính trong phẫu thuật 5ml	Gel natri hyaluronate tiệt trùng được chứa sẵn trong bơm tiêm 5ml, hàm lượng 10mg/ml, tự tiêu trong khoảng 7 ngày. Đạt tiêu chuẩn CE, .CFS Châu Âu, ISO13485	Hộp	Hộp 1 bơm tiêm tiệt trùng 5ml	Châu Á	150

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	DVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
95	Tạp dề phẫu thuật	Chất liệu màng PE. Tiệt trùng bằng OE. 1 cái/ gói. Kích thước: 80cm x 120cm	Cái	1 cái/ gói, gói 50 cái	Châu Á	7.200
96	Test thử thai	Dụng cụ thử thai nhanh phát hiện HCG trong nước tiểu, ISO 13485; FDA	Test	Hộp 50 test	Châu Á	3.000
97	Túi đựng bệnh phẩm size M (12cm x 17cm)	Chất liệu: nhựa PE Kích thước: 12 cm x 17cm	Cái	Gói 100 cái	Châu Á	7.200
98	Túi đựng nước tiểu van T có dây	• Công dụng: Sử dụng hệ thống thoát nước tiểu khép kín. Thích hợp cho việc sử dụng dài hạn và ngắn hạn. • Dung lượng: 2000ml. • Túi có van xả phía dưới, miệng ống 90cm, van không chảy ngược và có van kéo đẩy. • Tiệt trùng: EO.	Cái	Gói/1 sợi	Châu Á	3.600
99	Vòng tránh thai chữ T	Vòng tránh thai New Choice Model T Cu 380A (Copper T 380A), kích thước chiều rộng 32 ± 0.50 mm; chiều dài: -36 ± 0.50 mm, được làm từ hợp chất của nhựa Polyethylene và Barium Sulphate. Trục ngang của Vòng tránh thai có quần dây đồng, đồng thời được rập thêm các mảnh đồng để làm tăng hàm lượng đồng. Trên khung chữ T, ở phần chân được buộc một sợi dây được làm từ nhựa PE tỉ trọng cao. Sợi dây này giúp cho người sử dụng dễ dàng kiểm tra và cũng giúp cho việc tháo vòng dễ dàng hơn.	Cái	Gói/1 sợi	Châu Á	1.440

Tổng cộng: 99 khoản

Handwritten signature

STT	Tên hàng hóa	Mô tả hàng hóa/ tiêu chuẩn kỹ thuật	ĐVT	Quy cách	Xuất xứ	Số lượng
-----	--------------	-------------------------------------	-----	----------	---------	----------